

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 322/2021/TLST/HNGĐ ngày 09 tháng 11 năm 2021, giữa:

Nguyên đơn: Chị Võ Thị T - Sinh năm 1984

Địa chỉ: khối 13, phường Quán Bàu, thành phố Vinh, Nghệ An.

Bị đơn: Anh Lê Văn S - Sinh năm 1985

Địa chỉ: khối 1, phường Vinh Tân, thành phố Vinh, Nghệ An.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; Điều 147; khoản 5 điều 211; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03 tháng 12 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03 tháng 12 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Võ Thị T và anh Lê Văn S.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Chị Võ Thị T và anh Lê Văn S thống nhất có một con chung là Lê Linh Đan – sinh ngày 01/11/2019. Nay ly chị Võ Thị T và anh Lê Văn S thống nhất thoả thuận: Giao con chung là Lê Linh Đ – sinh ngày 01/11/2019 cho chị Võ Thị T trực tiếp nuôi dưỡng đến khi con đủ tuổi trưởng thành. Anh Lê Văn S có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị Võ Thị T mỗi tháng 2.000.000 đồng (hai triệu đồng) kể từ tháng 12/2021.

Anh Lê Văn S được quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung không ai được ngăn cản.

2.2. Về tài sản chung: Chị Võ Thị T và anh Lê Văn S tự thỏa thuận phân chia không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. Về án phí: Chị Võ Thị T thỏa thuận chịu 150.000 đồng (một trăm năm mươi ngàn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm và 150.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con hiện có tại Chi cục thi hành án thành phố Vinh theo biên lai số 0009632 ngày 04/11/2021.

2.4. Kể từ ngày chị Võ Thị T làm đơn yêu cầu khoản tiền nói trên. Nếu anh Lê Văn S không thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại điều 6, điều 7 và điều 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND TP Vinh;
- UBND phường Vinh Tân, TP Vinh, NA.
(theo GCNKH số 05 ngày 31/01/2019);
- Lưu hồ sơ vụ án.
- Dương sự;

THẨM PHÁN

LÊ THỊ HẢI YẾN